

Luyện Toán – Tiếng Việt khi vào lớp 2

Phần 1: Trắc nghiệm (3 đ). Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Các số tròn chục nhỏ hơn 50 là:

A. 10 ; 20 ; 30 ; 50 B. 10 ; 20 ; 30 ; 40

C. 0 ; 10 ; 20 ; 30 D. 20 ; 10 ; 30 ; 50

2. Số thích hợp viết vào chỗ chấm cho đúng thứ tự:

90 ; ; ; 87 là:

A. 91 ; 92 B. 88 ; 89 C. 89 ; 88 D. 98 ; 97

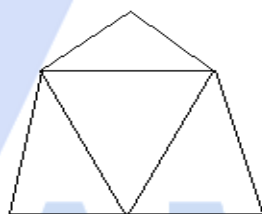
3. Hình vẽ bên có:

A. 2 hình tứ giác

B. 3 hình tứ giác

C. 4 hình tứ giác

D. 5 hình tứ giác



4. $90 \text{ cm} = \dots \text{ dm}$. Số thích hợp viết vào chỗ là:

A. 10 B. 90 C. 80 D. 9

5. Trong bãi có 58 chiếc xe tải. Có 38 chiếc rời bãi. Số xe tải còn lại trong bãi là:

A. 20 chiếc B. 96 chiếc C. 30 chiếc D. 26 chiếc

6. $40 \text{ cm} \dots 40 \text{ dm}$. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. > B. < C. =

Phần 2: (7 đ) Tự luận

Bài 1: (2 đ) Đặt tính rồi tính

$$8 + 78$$

$$99 - 57$$

$$28 + 17$$

$$49 + 26$$

.....

.....

.....
.....
Bài 2: (1 đ) Tính

$$90 \text{ kg} - 30 \text{ kg} + 26 \text{ kg}$$

$$67 \text{ cm} + 15 \text{ cm}$$

.....
.....
.....
.....

Bài 3: (1 đ) Tìm Y

$$54 + Y = 79$$

$$Y + 27 = 59$$

.....
.....
.....
.....

Bài 4: (2 đ) Thùng thứ nhất chứa 35 lít dầu. Thùng thứ hai chứa nhiều hơn thùng thứ nhất 15 lít dầu. Hỏi thùng thứ hai chứa được bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Bài 5: (1 đ) Số nào ?

